

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HNGĐ-ST
Ngày 27 -7 - 2017
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Trà Giang

Bà Trần Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị G, trú tại: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn Đ, trú tại: Thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai thì nguyên đơn chị Nguyễn Thị G trình bày: chị và bị đơn anh Trần Văn Đ yêu và tìm hiểu nhau tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 08/02/2010 tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với mẹ chồng ở thôn M, xã H, huyện L. Vợ chồng sống hạnh phúc được 3 năm thời gian còn lại không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng sống không hợp tính nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, chồng nhiều lần đánh đập chị vì vậy chị G đã về nhà mẹ đẻ ở thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình sinh sống, vợ chồng đã ly thân đến nay đã hơn 4 năm, không ai quan tâm đến ai. Chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân để xây dựng gia đình không đạt được nên chị G xin ly hôn anh Trần Văn Đ.

Về quan hệ con cái : Chị G và anh Đ có một con chung Trần Tấn Đ, sinh ngày 24/01/2010, tại bản tự khai ngày 04/5/2017 chị G trình bày nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì chị có nguyện vọng xin được nuôi con không yêu cầu anh Đ

cấp dưỡng nuôi con nhưng đến ngày 03/7/2017 chị G thay đổi ý kiến chị có nguyện vọng giao con cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, vì từ trước đến nay và hiện tại con Trần Tấn Đ ở với anh Đ, chị cấp dưỡng nuôi con cùng anh Đ mỗi tháng 1.000.000 đồng

Về quan hệ tài sản: Không có.

Bị đơn anh Trần Văn Đ quá trình giải quyết vụ án, Tòa án trực tiếp giao thông báo hòa giải và triệu hợp lệ nhiều lần để tham giải quyết việc chị G xin ly hôn nhưng anh Đ vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ việc. Tại phiên tòa, anh Đ vắng mặt.

Hiện nay anh Đ đang làm ăn sinh sống tại địa phương(thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình).

Tại phiên tòa, chị G trình bày mâu thuẫn vợ chồng giữa chị và anh Đ đã quá trầm trọng, tình cảm của chị với anh Đ thực sự không còn, chị yêu cầu được ly hôn anh Đ và được trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Tấn Đ, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Anh Trần Văn Đ không có yêu cầu phản tố, Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh Đ vẫn không có mặt tại phiên tòa và không có lý do, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị G và anh Trần Văn Đ yêu nhau tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 08/02/2010 tại UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân dẫn đến việc chị G xin ly hôn được chị G trình bày trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa với việc anh Đ không đến Tòa án để giải quyết việc chị G xin ly hôn và tranh chấp nuôi con với anh, HĐXX nhận định mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Đ và chị G đã xảy ra là có thật. Việc anh Đ không đến phiên tòa càng chứng tỏ anh cũng không tha thiết gì đến việc xây dựng hạnh phúc gia đình mặc dù anh đang có mặt tại địa phương. Xét thấy mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, xử cho chị G được ly hôn anh Đ là phù hợp với khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ con chung: Anh chị có một con chung Trần Tấn Đ, sinh ngày 24/01/2010, mặc dù cháu Đ có đơn trình bày nếu bố, mẹ ly hôn, cháu xin được ở với bố, tuy nhiên trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án, anh Đ không đến, không có ý kiến về việc nuôi con nên việc giao con cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng là không đảm bảo. Tại phiên tòa, chị G xin được trực tiếp nuôi dưỡng con không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng con. HĐXX xét thấy nguyện vọng của chị G là chính đáng, giao con Trần Tấn Đ, sinh ngày 24/01/2010 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp khoản 1, 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Chị G trình bày không có nên HĐXX không xem xét.

Về án phí ly hôn : Chị G phải chịu theo luật định.
Về kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về quan hệ hôn nhân : Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị G và anh Trần Văn Đ được ly hôn nhau.

Về quan hệ con cái: Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 81, khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, xử giao con Trần Tiến Đ, sinh ngày 24/01/2010 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Không có, không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, tiết 1.1 khoản 1 mục II Danh mục án phí lệ phí Tòa án xử buộc chị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị G đã nộp theo biên lai số 0000769 ngày 21/02/2017 của Chi cục thi hành án huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Chị G, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/7/2017), anh Đ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được thông báo, niêm yết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKS huyện Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện L;
- Lưu VP; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Văn Học